**BÀI 34: HỆ HÔ HẤP Ở NGƯỜI**

**TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1 <NB>** Hệ hô hấp không gồm cơ quan nào dưới đây?

A. Tim

B. Phổi

C. Khí quản

D. Họng

**Câu 2 <NB>** Vi khuẩn *Mycobacterium tuberculosis* là tác nhân gây bệnh nào dưới đây?

A. Viêm phế quản.

B. Viêm phổi.

C. Viêm đường hô hấp.

D. Lao phổi.

**Câu 3 <NB>** Đơn vị cấu tạo của phổi là gì?

A. Phế quản

B. Thanh quản

C. Khí quản

D. Phế nang

**Câu 4 <NB>** Tuyến amidan có ở cơ quan nào của hệ hô hấp?

A. Mũi.

B. Khí quản.

C. Phế quản.

D. Họng.

**Câu 5 <NB>** Ở phổi và các tế bào, chất khí được trao đổi theo cơ chế nào?

A. Thẩm thấu.

B. Thực bào.

C. Khuếch tán.

D. Cả ba cơ chế trên.

**Câu 6 <NB>** Hệ hô hấp của người bao gồm

A. đường dẫn khí và phổi.

B. thanh quản, khí quản và phế quản.

C. mũi và phổi.

D. mũi, thanh quản, khí quản và phổi.

**Câu 7 <NB>** Bệnh lao phổi dễ lây lan qua đường nào khi tiếp xúc gần với bệnh nhân?

A. Tiêu hóa.

B. Hô hấp.

C. Bài tiết.

D. Tuần hoàn.

**Câu 8 <NB>** Các cơ quan thuộc đường dẫn khí là:

**A.** Họng

**B.** Thanh quản

**C.** Phế quản

**D.** Tất cả các đáp án trên

**Câu 9 <NB>** Khi hít vào thì

A. Cơ hoành co

B. Cơ liên sườn ngoài dãn

C. Các xương sườn được hạ xuống

D. Cơ hoành dãn

**Câu 10 <NB>** Chất độc nào dưới đây có nhiều trong khói thuốc lá ?

A. Hêrôin

B. Côcain

C. Moocphin

D. Nicôtin

**Câu 11 <TH>** Ý nghĩa của việc bịt mũi nạn nhân trong phương pháp hà hơi thổi ngạt là gì?

A. Kích thích nạn nhân sớm hô hấp lại bình thường bằng miệng.

B. Kích thích tim co bóp nhanh hơn, cung cấp nhiều oxygen hơn cho cơ thể.

C. Nạn nhân sẽ nhận được nhiều carbon dioxide vào phổi hơn, tăng khả năng hồi phục của nạn nhân.

D. Nạn nhân sẽ nhận được nhiều oxygen vào phổi hơn, tăng hiệu quả của biện pháp hô hấp nhân tạo.

**Câu 12 <TH>** Ghép nối thông tin ở hai cột dưới đây sao cho phù hợp.

|  |  |
| --- | --- |
| **Cột A** | **Cột B** |
| 1. Họng | a. Nơi diễn ra quá trình trao đổi khí tại phổi |
| 2. Thanh quản | b. Dẫn khí từ ngoài vào phổi, chất nhầy và lông rung giúp đẩy vật lạ ra khỏi đường hô hấp |
| 3. Khí quản | c. Nắp thanh quản có thể cử động để đậy kín đường hô hấp khi nuốt thức ăn |
| 4. Phế nang | d. Tiêu diệt vi khuẩn trong không khí trước khi vào phổi |

**1 - d**

**2 – c**

**3 – b**

**4 – a**

**Câu 13 <TH>** Bộ phận nào dưới đây có chức năng làm ẩm và làm ấm không khí vào phổi?

A. phế quản

B. mũi

C. thanh quản

D. khí quản

**Câu 14 <TH>** Trong đường dẫn khí của người, khí quản là bộ phận nối liền với

A. Họng và phế quản.

B. Phế quản và mũi.

C. Họng và thanh quản

D. Thanh quản và phế quản.

**Câu 15 <TH>** Sự thay đổi thể tích lồng ngực khi hít vào thở ra đó là:

A. Khi hít vào thể tích lồng ngực tăng và khi thở ra thể tích lồng ngực giảm

B. Khi hít vào thể tích lồng ngực giảm và khi thở ra thể tích lồng ngực tăng

C. Cả khi hít vào và thở ra thể tích lồng ngực đều tăng

D. Cả khi hít vào và thở ra thể tích lồng ngực đều giảm

**Câu 16 <VDT>** Tác nhân nào chiếm chỗ của oxi trong máu (hồng cầu), làm giảm hiệu quả hô hấp, có thể gây chết?

A. Cacbon oxit

B. Lưu huỳnh oxit

C. Nito oxit

D. Bụi

**Câu 17 <VDT>** Hoạt động nào dưới đây góp phần bảo vệ đường hô hấp của bạn ?

A. Thường xuyên luyện tập thể dục thể thao, bao gồm cả luyện thở

B. Đeo khẩu trang trong môi trường có nhiều khói bụi

C. Trồng nhiều cây xanh

D. Tất cả các phương án đưa ra

**Câu 18 <VDT>** Để bảo vệ phổi và tăng hiệu quả hô hấp, chúng ta cần lưu ý điều nào sau đây ?

A. Đeo khẩu trang khi tiếp xúc với khói bụi hay môi trường có nhiều hoá chất độc hại

B. Thường xuyên luyện tập thể dục thể thao, bao gồm cả luyện thở

C. Nói không với thuốc lá

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 19 <VDC>** Vì sao khi chúng ta hít thở sâu thì sẽ làm tăng hiệu quả hô hấp ?

A. Vì hít thở sâu giúp loại thải hoàn toàn lượng khí cặn và khí dự trữ còn tồn đọng trong phổi, tạo ra khoảng trống để lượng khí hữu ích dung nạp vào vị trí này.

B. Vì khi hít thở sâu thì ôxi sẽ tiếp cận được với từng tế bào trong cơ thể, do đó, hiệu quả trao đổi khí ở tế bào sẽ cao hơn.

C. Vì khi hít vào gắng sức sẽ làm tăng lượng khí bổ sung cho hoạt động trao đổi khí ở phế nang và khi thở ra gắng sức sẽ giúp loại thải khí dự trữ còn tồn đọng trong phổi.

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 20 <VDC>** Hiệu quả trao đổi khí có mối liên hệ mật thiết với trạng thái và khả năng hoạt động của hệ cơ quan nào ?

A. Hệ tiêu hoá

B. Hệ sinh dục

C. Hệ bài tiết

D. Hệ tuần hoàn

**TỰ LUẬN**

**Câu 1 <NB>** Nêu chức năng của đường dẫn khí và hai lá phổi?

**Trả lời:** Đường dẫn khí có chức năng dẫn khí ra và vào phổi, ngăn bụi, làm ẩm, làm ấm không khí vào phổi, đồng thời bảo vệ phổi khỏi tác nhân có hại từ môi trường. Phổi thực hiện chức năng trao đổi khí giữa môi trường ngoài và trong máu trong mao mạch phổi. Sự phối hợp của đường dẫn khí và phổi đảm bảo chức năng lưu thông và trao đổi khí của hệ hô hấp.

**Câu 2 <NB>** Nêu các bước xử lí thích hợp khi gặp tình huống có một em nhỏ trong một nơi đông người bị ngất xỉu, mặt tím tái và ngừng hô hấp đột ngột.

**Trả lời:**

- Đưa em nhỏ bị nạn ra khỏi nơi đông người.

- Tiến hành hô hấp nhân tạo bằng phương pháp hà hơi thổi ngạt:

+ Đặt nạn nhân nằm ngửa, lưng kê hơi cao để đầu ngửa ra sau.

+ Bịt mũi nạn nhân bằng ngón cái và ngón trỏ của tay phải (hoặc trái).

+ Hít hơi đầy lồng ngực rồi ghé môi sát miệng nạn nhân và thổi hết sức vào miệng nạn nhân, không để không khí thoát ra ngoài chỗ tiếp xúc với miệng mà vào phổi.

+ Tiếp theo là ép lồng ngực của nạn nhân cho không khí ở phổi thoát ra.

+ Người cứu nạn tiếp tục làm lại nhiều lần như trên với nhịp độ 12-20 lần/phút cho tới khi quá trình hô hấp của nạn nhân được phục hồi.

**Câu 3 <TH>** Hãy đề xuất các biện pháp bảo vệ hô hấp tránh các tác nhân có hại?

**Trả lời:** Những biện pháp bảo vệ hô hấp tránh khỏi những tác nhân gây hại như xây dựng môi trường trong sạch, trồng nhiều cây xanh, giữ vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân sạch sẽ, không hút thuốc lá, hạn chế sử dụng thiết bị có thải khí độc, đeo khẩu trang khi lao động ở nơi có nhiều bụi, khi đi đường….

**Câu 4 <VDT>** Nhờ đâu nhà du hành vũ trụ, người lính cứu hỏa, người thợ lặn có thể hoạt động bình thường trong môi trường thiếu O2 (trong không gian vũ trụ, trong đám cháy, dưới đáy đại dương) ?

**Trả lời:** Nhờ có thiết bị cung cấp O2đảm bảo sự hô hấp bình thường mà nhà du hành vũ trụ, lính cứu hỏa, thợ lặn có thể hoạt động bình thường trong các môi trường thiếu O2.

**Câu 5 <VDC>** Tại sao trong đường dẫn khí của hệ hô hấp đã có những cấu trúc và cơ chế chống bụi, bảo vệ phổi nhưng khi lao động hay đi đường vẫn cần đeo khẩu trang chống bụi?

**Trả lời:** Trong đường dẫn khí của hệ hô hấp đã có những cấu trúc và cơ chế chống bụi, bảo vệ phổi nhưng khi lao động hay đi đường vẫn cần đeo khẩu trang chống bụi vì mật độ bụi và các tác nhân khác gây hại cho hệ hô hấp trên đường phố hay khi đang lao động rất lớn, vượt quá khả năng làm sạch của đường dẫn khí, bởi vậy nên đeo khẩu trang khi đi đường hay khi lao động để hệ hô hấp tránh khỏi các tác nhân gây hại.